

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA QUAN HỆ CÔNG CHÚNG - TRUYỀN THÔNG

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Xã hội học		
Mã học phần:	72SOC120042	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	232_72SOC120042_01		
Hình thức thi: Tiểu luận (Không TT)	Thời gian làm bài:	7	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã lớp HP_Mã nhóm_Bài thi cuối kỳ		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Vận dụng các khái niệm cơ bản, các cách thức tiếp cận và một số quy luật của xã hội học để giải thích sự kiện hiện tượng xã hội.	Tiểu luận	10%		1	PI 1.1
CLO 2	Sử dụng kỹ năng trình bày, phối hợp làm việc nhóm hiệu quả để giải thích các vấn đề xã hội.	Tiểu luận	10%		1	PI 4.5
CLO 3	Vận dụng kỹ năng tư duy phân biện phân tích đánh giá các vấn đề, sự kiện xã hội.	Tiểu luận	40%		4	PI 5.1
CLO 4	Thực hiện đúng phương pháp điều tra, khảo sát các đối tượng nhằm phân tích đánh giá nhu cầu thị hiếu của họ trong xã hội.	Tiểu luận	30%		3	PI8.1
CLO 5	Thể hiện ý thức tự học, tự nghiên cứu, thói quen trao đổi và học tập từ người khác trong mọi tình huống.	Tiểu luận	10%		1	PI10.3

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Sinh viên chọn 1 trong các chủ đề sau đây để thực hiện bài viết tiểu luận:

Chủ đề 1: Vì sao nói Xã hội hóa là quá trình cá nhân lĩnh hội nền văn hóa xã hội để hình thành nhân cách cá nhân? Dẫn chứng trong học tập và phát triển nghề nghiệp của cá nhân.

Chủ đề 2: Vận dụng kiến thức Bất bình đẳng xã hội để phân tích, lý giải vấn đề: “Phụ nữ phải trả giá cho mọi thứ. Đúng là họ nhận được nhiều ánh hào quang hơn đàn ông cho những thành tựu tương đương, nhưng họ cũng phải chịu nhiều tai tiếng hơn khi trượt ngã”.

Chủ đề 3: Tin đồn và dư luận xã hội ảnh hưởng đến hoạt động truyền thông trong xã hội như thế nào? Phân tích đặc điểm dư luận xã hội qua một sự kiện, hiện tượng diễn ra trong thời gian gần đây.

Chủ đề 4: Vận dụng những kiến thức về xã hội, nhóm hãy lựa chọn một vấn đề xã hội nóng hiện nay để trình bày một bài nghiên cứu.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

2.1 Hình thức chung

- Tiểu luận được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu trang đứng (portrait).
- Font chữ: Times New Roman.
- Định dạng lề: bottom, top: 2cm; right, left: 2cm.
- Bảng mã: Unicode.
- Cách dòng: 1.35 lines.
- Cỡ chữ: 13.
- Độ dài của một bài tiểu luận: tùy theo yêu cầu của môn học, quy định chung tối thiểu 8 trang - tối đa 25 trang (không tính phụ lục).
- Đánh số trang ở giữa trang, phía dưới.

2.2. Quy định chung: Tiểu luận bao gồm:

- (1) Trang bìa ghi rõ: Trường, mã lớp học, họ tên, mã số sinh viên, môn học, tên đề tài, giảng viên hướng dẫn (GVHD)
- (2) Lời cảm ơn (nếu có)
- (3) Trang nhận xét của GVHD
- (4) Bảng danh mục các từ viết tắt (nếu có)
- (5) Bảng đánh giá mức độ tích cực của các thành viên (áp dụng với nhóm từ 2-5 thành viên)

TT	MSSV	Họ và tên	Mức độ tích cực (%)
1			
2.			
3.			

- (6) Danh mục các bảng - biểu đồ (nếu có)
- (7) Trang mục lục bao gồm: Các đề mục và số trang
- (8) Trang nội dung: Mở đầu, nội dung, kết luận

- Phần mở đầu:

- + Trình bày lý do chọn đề tài hoặc tính cấp thiết của đề tài
- + Trình bày mục tiêu đề tài
- + Trình bày phương pháp nghiên cứu
- + Tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài

- Phần nội dung:

- + Trình bày các khái niệm
- + Trình bày nội dung nghiên cứu của đề tài

- Phần kết luận: Bao gồm kết luận và khuyến nghị (nếu có)

(9) Tài liệu tham khảo

(9.1) Đối với trang tài liệu tham khảo

- **Cách viết tài liệu tham khảo là sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

- **Tài liệu tham khảo là một chương của sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên của chương sách. Trong: Tên tác giả sách, tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, trang. số trang đầu - số trang cuối của chương.

- **Cách viết tài liệu tham khảo là luận văn/ luận án/ khóa luận:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên đề tài luận văn/ luận án/ khóa luận. Luận văn (học vị), Khoa chuyên ngành, tên Trường Đại học.

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn internet/website:** Tên tác giả (năm). Tên tài liệu [online], ngày tháng năm truy cập nguồn thông tin, từ <đường dẫn để tiếp cận tài liệu đó>

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn báo in hàng ngày:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo, tên báo, chuyên mục, ngày ấn bản.

(9.2) Các cách trình bày trích dẫn trong bài viết:

- Tên tác giả/tổ chức và năm xuất bản tài liệu đặt trong ngoặc đơn. Ví dụ: Thương mại điện tử và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam (Nguyễn Văn A, 2019).

- Tên tác giả/tổ chức là thành phần của câu, năm xuất bản nằm trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019) cho rằng thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025.

- Trường hợp trích dẫn nguyên một đoạn nội dung của tài liệu tham khảo thì có thể đưa số trang tài liệu trích dẫn vào trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019, tr.13) nêu rõ “thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi của người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025”.

2.3. Lưu ý: Sinh viên sẽ bị điểm 0 nếu:

- Đạo văn

- Sao chép bài của nhau
- Trích dẫn quá 40% trong toàn bộ nội dung tiểu luận

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
		(9 - 10đ)	(7 - < 9đ)	(5 - < 7đ)	(0 - < 5đ)
1. Chọn chủ đề phù hợp mang tính cấp thiết	10	Thể hiện tính mới, cấp thiết	Thể hiện tính cấp thiết nhưng còn vài lỗi sai trong diễn đạt	Thể hiện tính cấp thiết, nhưng sai sót nhiều	Chọn chủ đề không phù hợp
2. Hình thức trình bày tự luận sinh động	10	Trình bày sạch sẽ, văn phong khoa học	Trình bày đạt yêu cầu	Trình bày đúng yếu tố cơ bản	Chưa đạt yêu cầu
3. Thực hiện khảo sát đảm bảo số lượng theo yêu cầu	20	150	100-dưới 150	50- dưới 100	Dưới 50
4. Tham gia làm việc nhóm tích cực	10	Tham gia đầy đủ và có ý kiến trong cuộc họp nhóm	Tham gia họp có vắng 1 lần	Vắng 2 lần	Vắng trên 2 lần
5. Sử dụng đúng các phương pháp trong khảo sát	10	Trên 3 phương pháp		2 phương pháp	1 phương pháp
6. Đánh giá đúng thực trạng đối tượng	20	Đánh giá đúng thực trạng nhu cầu thị hiếu các đối tượng	Đánh giá hợp lý, còn vài lỗi sai	Đánh giá thực trạng còn sơ sài	Đánh giá chưa đạt
7. Đề xuất giải pháp khả thi	20	Giải pháp sáng tạo phù hợp với thực tiễn	Giải pháp phù hợp với thực tế, còn vài lỗi sai	Giải pháp cũ	Không có giải pháp

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề



TS. Võ Văn Tuấn

ThS. Nguyễn Thị Kim Oanh